

Số: 24/NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 63/QĐ-KĐCLGD ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương tại Phiên họp thứ XXII của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng) nghiên cứu và thẩm định Hồ sơ tự đánh giá cơ sở giáo dục của Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương, thẩm định Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại Phiên họp thứ XXII của Hội đồng ngày 21 tháng 4 năm 2024 đã thông qua với tỉ lệ 100% (13/13/13) thành viên Hội đồng đã tán thành Nghị quyết;

QUYẾT NGHỊ:

1. Hội đồng thẩm định và thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương. Điểm trung bình của từng lĩnh vực như sau: Đảm bảo chất lượng về chiến lược: 3,92 điểm; Đảm bảo chất lượng về hệ thống: 4,03 điểm; Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng: 3,98 điểm; Kết quả hoạt động: 4,02 điểm. Số tiêu chí được đánh giá đạt từ 4 điểm trở lên là 102 tiêu chí trên tổng số 111 tiêu chí, chiếm 91,89%; số tiêu chuẩn có điểm trung bình từ 4,0 trở lên là 19 tiêu chuẩn trên tổng số 25 tiêu chuẩn, chiếm 76,00% và không tiêu chuẩn nào có điểm trung bình dưới 2,0 điểm (chi tiết trong Phụ lục I).

Đoàn chuyên gia đã thực hiện đánh giá ngoài độc lập, khách quan, minh bạch và tuân thủ đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và

Đào tạo. Kết quả kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đã được Nhà trường đồng thuận hoàn toàn.

2. Kiến nghị Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương cần tham khảo các kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến các tồn tại nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của Nhà trường (*chi tiết trong Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 46 Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng thống nhất công nhận Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương.

Nơi nhận:

- Trường ĐH SPNTTW;
- Giám đốc TT KĐCLGD;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCLGD;
- Phòng CNCL;
- Trang TTĐT cea-avuc.edu.vn;
- Lưu VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH**



PGS.TS. Nguyễn Phương Nga



Phụ lục I

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

(Kèm theo Nghị quyết số: 24/NQ-HĐKĐCLGD ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng
Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Lĩnh vực/Tiêu chuẩn	Điểm
Lĩnh vực 1. Đảm bảo chất lượng về chiến lược	3,92
Tiêu chuẩn 1. Tầm nhìn, sứ mạng, văn hóa	4,00
Tiêu chuẩn 2. Quản trị	4,00
Tiêu chuẩn 3. Lãnh đạo và quản lý	3,75
Tiêu chuẩn 4. Quản trị chiến lược	4,00
Tiêu chuẩn 5. Các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng	4,00
Tiêu chuẩn 6. Quản lý nguồn nhân lực	4,00
Tiêu chuẩn 7. Quản lý tài chính và cơ sở vật chất	3,60
Tiêu chuẩn 8. Các mạng lưới và quan hệ đối ngoại	4,00
Lĩnh vực 2. Đảm bảo chất lượng về hệ thống	4,03
Tiêu chuẩn 9. Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong	4,33
Tiêu chuẩn 10. Tự đánh giá và đánh giá ngoài	4,00
Tiêu chuẩn 11. Hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng bên trong	4,00
Tiêu chuẩn 12. Nâng cao chất lượng	3,80
Lĩnh vực 3. Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng	3,98
Tiêu chuẩn 13. Tuyển sinh và nhập học	3,80
Tiêu chuẩn 14. Thiết kế và rà soát chương trình dạy học	4,00
Tiêu chuẩn 15. Giảng dạy và học tập	4,00
Tiêu chuẩn 16. Đánh giá người học	3,75
Tiêu chuẩn 17. Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học	4,00
Tiêu chuẩn 18. Quản lý nghiên cứu khoa học	4,00
Tiêu chuẩn 19. Quản lý tài sản trí tuệ	4,00
Tiêu chuẩn 20. Hợp tác và đối tác nghiên cứu khoa học	4,00
Tiêu chuẩn 21. Kết nối và phục vụ cộng đồng	4,25
Lĩnh vực 4. Kết quả hoạt động	4,02
Tiêu chuẩn 22. Kết quả đào tạo	4,25
Tiêu chuẩn 23. Kết quả nghiên cứu khoa học	3,83
Tiêu chuẩn 24. Kết quả phục vụ cộng đồng	4,00
Tiêu chuẩn 25. Kết quả tài chính và thị trường	4,00



Phụ lục II

CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

(Kèm theo Nghị quyết số: 24/NQ-HĐKĐCLGD ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương tiền thân là Trường Sư phạm Thể dục - Nhạc - Họa Trung ương được thành lập ngày 07 tháng 11 năm 1970. Ngày 26 tháng 5 năm 2006, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 117/2006/QĐ-TTg nâng cấp Trường trở thành Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương. Trải qua hơn 50 năm xây dựng và phát triển, Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương đã trở thành cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có trình độ đại học, sau đại học và nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực Văn hóa, Giáo dục nghệ thuật đáp ứng các yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của đất nước và hội nhập quốc tế.

Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương, giai đoạn 2019 - 2023 đã chỉ ra những điểm mạnh nổi bật và những điểm cần khắc phục theo kiến nghị của Hội đồng:

I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH NỔI BẬT:

Lĩnh vực 1: Đảm bảo chất lượng về chiến lược

Sứ mạng, Tầm nhìn và Giá trị cốt lõi phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, nguồn lực và định hướng phát triển của Trường; phù hợp với chiến lược phát triển Văn hoá đến năm 2030 của Chính phủ và phù hợp với yêu cầu đổi mới của giáo dục đại học nước nhà. Các nghị quyết/quyết định/kết luận của hệ thống quản trị được Ban Giám hiệu, các tổ chức đoàn thể chuyển tải thành các chính sách và kế hoạch hành động. Hệ thống văn bản quản lý của Nhà trường đã quy định về trách nhiệm, quyền hạn của Hội đồng trường, Ban Giám hiệu, lãnh đạo các đơn vị trong bộ máy của Trường. Nhà trường đã điều chỉnh, cải tiến các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng nhằm tăng hiệu quả các hoạt động theo hướng đáp ứng nhu cầu của các bên liên quan, phù hợp hơn với định hướng phát triển của Trường. Nhà trường đã thực hiện rà soát cải tiến chế độ, chính sách liên quan đến nguồn nhân lực. Hoạt động thu chi tài chính được thực hiện theo quy định. Nguồn thu tài chính đã tăng khoảng 139% trong chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục. Nhà trường đã ký kết 16 biên bản thỏa thuận, ghi nhớ hợp tác với các đối tác nước ngoài và 36 biên bản thỏa thuận, hợp tác với các đối tác trong nước.

Lĩnh vực 2: Đảm bảo chất lượng về hệ thống

Nhà trường đã thành lập Ban chỉ đạo Bảo đảm chất lượng giáo dục và các Tổ bảo



đảm bảo chất lượng tại các đơn vị trong Trường. Báo cáo tự đánh giá cơ sở giáo dục chu kỳ 2 giai đoạn 2019-2023 của Nhà trường đã được thực hiện theo đúng các quy định hiện hành. Nhà trường đã thực hiện rà soát, đánh giá, cải tiến hệ thống quản lý thông tin đảm bảo chất lượng bên trong. Hội đồng Khoa học và Đào tạo đã họp để rà soát quá trình thực hiện các bước lựa chọn đối tác, điều chỉnh, bổ sung các tiêu chí so chuẩn để mở rộng mối quan hệ hợp tác.

Lĩnh vực 3: Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng

Sau mỗi kỳ tuyển sinh và nhập học, Nhà trường đều tổng kết, phân tích các dữ liệu tuyển sinh và nhập học để đề xuất những giải pháp cải tiến chính sách tuyển sinh và nhập học cho năm tuyển sinh tiếp theo. Nhà trường đã sử dụng thông tin thu được từ việc tổng hợp các dữ liệu khảo sát các bên liên quan để làm cơ sở khoa học cho xây dựng, phát triển, đổi mới chương trình dạy học, chuẩn đầu ra và đề cương chi tiết học phần các chương trình đào tạo. Nhà trường đã xây dựng được môi trường học tập đa dạng, phong phú phù hợp với từng chuyên ngành đào tạo, tạo cơ hội cho sinh viên giao lưu học hỏi kinh nghiệm. Nhà trường đã tiến hành thực hiện rà soát các phương pháp đánh giá người học. Nhà trường đã cải tiến một số hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học. Nhà trường đã tổ chức đánh giá, rà soát việc thực hiện các KPIs để có cơ sở căn cứ đề xuất, điều chỉnh các kế hoạch khoa học công nghệ cho từng năm và có những cải tiến trong công tác quản lý nghiên cứu khoa học. Nhà trường triển khai thực hiện cải tiến công tác quản lý tài sản trí tuệ, đã bổ sung và cập nhật các quy định về quản lý khoa học công nghệ. Các mối quan hệ hợp tác và đối tác nghiên cứu được triển khai theo hình thức đa dạng và phù hợp. Nhà trường có những chính sách hỗ trợ/ thực hiện các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng được thể hiện trong văn bản chỉ đạo các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng.

Lĩnh vực 4: Kết quả hoạt động

Nhà trường đã theo dõi, giám sát những trường hợp tốt nghiệp đúng hạn hoặc chậm tốt nghiệp so với kế hoạch trong chương trình đào tạo, từ đó đã xác lập số năm tốt nghiệp trung bình của sinh viên tốt nghiệp các chương trình đào tạo. Nhà trường đã thực hiện đối sánh loại hình và số lượng tài sản trí tuệ, các công bố khoa học và có kế hoạch cải tiến nâng cao chất lượng, số lượng, loại hình các công bố khoa học. Nhà trường thực hiện đánh giá tác động của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng đối với các đối tượng thụ hưởng được thể hiện trong kế hoạch và báo cáo tổng kết hàng năm. Các chỉ số thị trường và kết quả của hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng có tăng trưởng trong chu kỳ đánh giá. Vị thế của Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương đã dần được nâng cao trong hệ thống các trường đại học của Việt Nam.

II. HỘI ĐỒNG KIẾN NGHỊ:

Lĩnh vực 1: Đảm bảo chất lượng về chiến lược

1. Nhà trường cần phân tích kỹ hơn bối cảnh đổi mới của giáo dục đại học trong và ngoài nước cũng như yêu cầu về chất lượng nguồn nhân lực mà Nhà trường sẽ cung cấp cho xã hội, đồng thời cần nâng cao hơn nữa vai trò của các bên liên quan vào quá trình xây dựng Sứ mạng, Tầm nhìn, Giá trị cốt lõi của Trường.

2. Nhà trường cần nghiên cứu, vận dụng các bài học về quản trị đại học tiên tiến phù hợp với Nhà trường để thích ứng và vận hành hệ thống quản trị hiệu quả; cần chú ý đến quản trị rủi ro và có giải pháp phòng ngừa, hạn chế các rủi ro trong quá trình thực hiện Sứ mạng, Tầm nhìn và thực hiện các kế hoạch chiến lược phát triển dài hạn, trung hạn.

3. Nhà trường cần kịp thời nghiên cứu các quy định của Luật Giáo dục đại học năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2018), các văn bản hướng dẫn thi hành Luật để rà soát lại Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trường.

4. Nhà trường nên lượng hóa cụ thể các chỉ tiêu chính của các lĩnh vực theo từng giai đoạn với khung thời gian cụ thể theo từng năm để thuận lợi cho việc đánh giá hàng năm mức độ đạt được các chỉ tiêu theo Kế hoạch Chiến lược của Trường.

5. Nhà trường nên thực hiện độc lập việc khảo sát ý kiến các bên liên quan về sự hài lòng đối với các chính sách của Nhà trường, đặc biệt là các chính sách về đào tạo, khoa học công nghệ và phục vụ cộng đồng.

6 Nhà trường nên nghiên cứu sâu về các chế độ chính sách ưu đãi nhân tài và tìm kiếm các nguồn tài chính hợp pháp để có cơ sở khoa học đưa ra được những chính sách ưu tiên đãi ngộ đặc biệt phù hợp với đặc thù của lĩnh vực văn hóa nghệ thuật và có thể thu hút được những nhân sự tài năng có tiềm lực quản lý về Trường để bổ nhiệm vào các vị trí quản lý còn khuyết.

7. Nhà trường cần đẩy nhanh tiến độ làm việc với Bộ Giáo dục và Đào tạo để sớm được phê duyệt Dự toán kinh phí phục vụ cho cải tạo, sửa chữa, khắc phục các tồn tại về phòng cháy chữa cháy đối với công trình được xây dựng trước đây, hiện không còn đáp ứng được quy định của Luật phòng cháy chữa cháy năm 2001.

8. Nhà trường cần có các biện pháp phù hợp để tiếp tục thực hiện các nội dung đã ký kết, duy trì các quan hệ đối ngoại, đồng thời nên có thêm các giải pháp khả thi hơn và có cơ chế khuyến khích các đơn vị, cá nhân trong Trường mở rộng các quan hệ hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước, mở rộng hợp tác nghiên cứu khoa học, trao đổi giảng viên, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ.

Lĩnh vực 2: Đảm bảo chất lượng về hệ thống

9. Nhà trường cần chi tiết hóa các mục tiêu đảm bảo chất lượng giáo dục và các KPIs liên quan đã được hoạch định trong Chiến lược phát triển Trường vào kế hoạch đảm bảo chất lượng giáo dục hằng năm.

10. Nhà trường nên có những quy định/hướng dẫn cụ thể để các đơn vị liên quan định kỳ có báo cáo đánh giá về mức độ cải tiến chất lượng sau khi triển khai các kế hoạch hành động theo khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài để có những điều chỉnh nhằm đảm bảo tính hiệu quả/khả thi của các kế hoạch cải tiến chất lượng đã đề xuất.

11. Nhà trường cần định kỳ hằng năm tổ chức lấy ý kiến của đông đảo các bên liên quan, đặc biệt là đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên và người học để đánh giá một cách toàn diện về mức độ phù hợp, tính cập nhật của các chính sách, quy trình và kế hoạch quản lý thông tin đảm bảo chất lượng bên trong nhằm tạo lập cơ sở thực tiễn cho những cải tiến kịp thời/phù hợp để hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

12. Nhà trường cần có những giải pháp để thúc đẩy việc cải tiến các chính sách và kế hoạch đổi mới sáng tạo trong tất cả các hoạt động của Trường dựa trên các kết quả thu được từ việc so chuẩn và đối sánh.

Lĩnh vực 3: Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng

13. Nhà trường cần thực hiện nghiêm túc các quy định trong việc xác định và thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh các hệ, bậc đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; cần đa dạng hơn nữa các phương thức và tiêu chí xét tuyển, nhất là đối với các chương trình đào tạo mới mở để đảm bảo chỉ tiêu tuyển sinh hệ chính quy đã xác định cho từng năm học.

14. Nhà trường cần rà soát để điều chỉnh và biểu đạt chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo với động từ phù hợp nhất để thể hiện đầy đủ mức độ đóng góp về kiến thức, kỹ năng mức tự chủ và trách nhiệm của chuẩn đầu ra.

15. Nhà trường cần có giải pháp hữu hiệu hơn để truyền thông và tuyên truyền, chuyển tải được đầy đủ nội dung và ý nghĩa của Triết lý giáo dục của Trường tới toàn thể cán bộ, giảng viên, nhân viên và người học trong Trường, các nhà tuyển dụng và các đối tác bên ngoài khác.

16. Nhà trường cần nghiên cứu để sớm có kế hoạch và giải pháp triển khai xây dựng ngân hàng đề thi/câu hỏi thi, trong đó tất cả các câu hỏi thi và đề thi được chuẩn hóa sử dụng các công cụ và phần mềm chuyên dụng để phân tích đánh giá đề thi một cách khách quan nhằm đảm bảo các đề thi đánh giá chính xác nhất mức độ người học đạt chuẩn đầu ra của từng học phần.

17. Trường cần rà soát, bổ sung và hoàn thiện hơn các chỉ số cải thiện chất lượng hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học để lột tả được toàn bộ các kết quả cải thiện các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học của Trường.

18. Nhà trường cần có phương thức tổng kết, đánh giá một cách khoa học, khách quan về những ảnh hưởng của các sản phẩm nghiên cứu khoa học, chuyên gia công nghệ thể hiện đóng góp thiết thực của Nhà trường cho xã hội thông qua các đề tài nghiên cứu khoa học, các dự án có sự tham gia của cán bộ, giảng viên của Trường.

19. Nhà trường cần có các phương thức truyền thông đa dạng hơn để các bên liên quan đều hiểu rõ về nội dung quy định của hệ thống văn bản quản lý tài sản trí tuệ của Nhà trường để triển khai có hiệu quả hoạt động quản lý và hỗ trợ bảo hộ các phát minh, sáng chế, bản quyền, kết quả nghiên cứu của từng cá nhân và của Trường.

20. Nhà trường cần nghiên cứu và lựa chọn các lĩnh vực thuộc thế mạnh, có ưu thế của Nhà trường để mở rộng hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước nhằm tạo ra các sản phẩm khoa học công nghệ có khả năng chuyển giao hoặc thương mại hóa để tăng thêm nguồn thu cho Nhà trường.

21. Nhà trường cần rà soát và bổ sung hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng thành mục riêng trong Chiến lược phát triển Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương giai đoạn 2022-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Lĩnh vực 4: Kết quả hoạt động

22. Nhà trường cùng với các khoa cần phân tích, đánh giá kỹ hơn, đầy đủ hơn để tìm ra nguyên nhân sâu xa, nhất là những nguyên nhân gắn với tính đặc thù của lĩnh vực văn hóa nghệ thuật về tình trạng thôi học khá cao, tỷ lệ tốt nghiệp đúng hạn thấp để đưa ra các giải pháp hiệu quả nhất, nhằm sớm hạn chế và khắc phục được tình trạng thôi học, bỏ học, tăng tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp đúng hạn của các chương trình đào tạo hiện hành của Nhà trường.

23. Nhà trường cần đảm bảo phân bổ và chi cho hoạt động nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên, người học phù hợp với quy định tại Nghị định của Thủ tướng Chính phủ.

24. Nhà trường cần hằng năm phân tích sâu các dữ liệu khảo sát để chốt lọc ra các thông tin hữu ích và thiết thực phục vụ cho việc điều chỉnh các loại hình kết nối và phục vụ cộng đồng nhằm không ngừng phát triển và gia tăng các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng đáp ứng yêu cầu của các bên liên quan.

25. Nhà trường cần hoàn thiện và ban hành mới Bộ chỉ số thị trường giáo dục của hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng, trong đó cần bổ sung thêm các chỉ số định lượng và thể hiện rõ hơn chỉ số cạnh tranh, thứ hạng, thị phần của các lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

Trên đây là các nhóm giải pháp thuộc kiến nghị của Hội đồng, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng của Nhà trường. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam theo quy định. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng./.

